

NGUYỄN CHÍ ĐIỀU VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC TÂN VIỆT CÁCH MẠNG ĐẢNG Ở HUẾ VÀ TRUNG KỲ

Nguyễn Thị Thùy Nhung

Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Email: thuy Nhung107@gmail.com

Ngày nhận bài: 16/3/2020; ngày hoàn thành phản biện: 24/3/2020; ngày duyệt đăng: 02/10/2020

TÓM TẮT

Sinh ra và lớn lên trong thời điểm lịch sử có nhiều biến động, gắn liền với sự xâm lược của thực dân Pháp, Nguyễn Chí Diểu là một trong những nhân vật lịch sử nổi bật của đất nước Việt Nam nói chung và quê hương Phú Mậu, Phú Vang, Thừa Thiên Huế nói riêng. Ông đã dành trọn đời mình cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc. Đặc biệt, giai đoạn lịch sử gắn với tổ chức Tân Việt là một dấu ấn quan trọng trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Chí Diểu ở vùng đất Huế, Trung Kỳ nói riêng và trên cả nước nói chung.

Từ khóa: Huế, Nguyễn Chí Diểu, Tân Việt, Trung Kỳ.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sinh ra và lớn lên trong thời điểm lịch sử có nhiều biến động, gắn liền với sự xâm lược của thực dân Pháp, Nguyễn Chí Diểu là một trong những nhân vật lịch sử nổi bật của đất nước Việt Nam nói chung và quê hương Phú Mậu, Phú Vang, Thừa Thiên Huế nói riêng. Mặc dù ra đi ở tuổi 31 khi sự nghiệp còn dang dở, nhưng những cống hiến xuất sắc của ông vẫn mãi mãi sáng ngời trong lòng quê hương, đất nước. Dù ở cương vị nào, Nguyễn Chí Diểu luôn là một nhà hoạt động chính trị, người cộng sản kiên trung, một lòng vì dân, vì Đảng. Trong phạm vi bài viết này, tác giả mong muốn tìm hiểu thêm về Nguyễn Chí Diểu với hoạt động của tổ chức Tân Việt Cách mạng Đảng ở Huế và Trung Kỳ. Qua đó, thấy được đóng góp lớn lao của Nguyễn Chí Diểu với tổ chức *Tân Việt* – một tổ chức cách mạng đi theo con đường đúng đắn của dân tộc, một dấu ấn lịch sử đậm nét xét trên cả hai phương diện chính trị và cơ cấu tổ chức lúc bấy giờ.

2. NỘI DUNG

2.1 Vai nét về quê hương, gia thế đồng chí Nguyễn Chí Diểu

Nguyễn Chí Diểu sinh năm 1908 trong một gia đình có truyền thống Nho học tại Làng Thanh Tiên, xã Phú Mậu, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Làng Thanh Tiên nơi ông sinh ra không những có bề dày lịch sử mà còn là nơi lưu giữ những chứng tích minh chứng cho một phong trào yêu nước đấu tranh chống giặc ngoại xâm đầu tiên của vùng đất Thừa Thiên. Cụ thể là sự tích anh hùng liên quan đến danh nhân Đặng Tất. Bên cạnh đó, vùng đất Nguyễn Chí Diểu sinh ra và lớn lên còn là một vùng đất giàu truyền thống văn hóa với nghề làm hoa giấy trên dưới 300 năm hình thành và phát triển. Tất cả những yếu tố đó góp phần hun đúc nên nhân cách cũng như tinh thần yêu nước trong con người ông.

Nguyễn Chí Diểu là đời thứ bảy trong dòng họ Nguyễn Chí. Bố ông tên là Nguyễn Chí Năng, là một nhà Nho hiền lành, đức độ. Mẹ ông quê ở làng Ưu Đềm (xã Phong Hòa, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế), không rõ họ, chỉ biết tên là Diểu, là một người phụ nữ siêng năng tảo tần, chịu thương chịu khó. Mặc dù gia đình ông xuất thân từ quan lại nhưng không có ruộng tư, chỉ cày cấy số ruộng khẩu phần do làng cấp. Nguồn sinh sống chính của gia đình vẫn là dựa vào 6 sào vườn do các đời trước để lại, vườn đầy cau, mít, mùa nào thức nấy, bán cho bạn hàng các chợ quanh vùng. Theo truyền thống gia đình nhà Nho, ông nội Nguyễn Chí Diểu bắt ông học chữ Nho, lại mời thêm một thầy đồ làm bạn trong nhà nhân thể kèm cặp con cháu học hành. Đây là nền tảng kiến thức đầu tiên mà ông được trang bị. Chính truyền thống gia đình, dòng họ là yếu tố quan trọng giúp ông trở thành một trí thức được đào tạo, dạy dỗ bài bản, nghiêm khắc theo lề lối Nho học. Đồng thời, đó cũng là nền tảng nuôi dưỡng đức tính tốt, sự thông minh và tinh thần yêu nước trong con người Nguyễn Chí Diểu [2, tr.47-48].

2.2. Về tổ chức Tân Việt Cách mạng Đảng

Tân Việt Cách mạng Đảng (hay gọi tắt là *Đảng Tân Việt*) là một chính đảng tồn tại ở Việt Nam vào những năm đầu thế kỷ XX với chủ trương “Đánh đổ đế quốc, xây dựng một xã hội bình đẳng, bác ái”. *Tân Việt* là tên gọi cuối cùng của một tổ chức yêu nước đã trải qua nhiều biến thiên và cải tổ. Tiền thân của *Tân Việt* là Hội Phục hưng Việt Nam (Phục Việt) được thành lập ngày 14/7/1925 tại Vinh (Nghệ An) từ hai lực lượng: Một số tù chính trị cũ ở Trung Kỳ như Lê Văn Huân, Nguyễn Đình Kiên, một số giáo viên như Trần Mộng Bạch, Trần Phú, Hà Huy Tập... và một số nhóm sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Nội như Tôn Quang Phiệt, Đặng Thai Mai...

Chương trình hành động của Phục Việt rất đơn giản, gồm 3 điểm:

- Nghiên cứu tình hình chính trị trong nước để quyết định nên bạo động hay hòa bình.

- Tìm cách liên lạc với các nhà cách mạng Việt Nam đang hoạt động ở Trung Quốc và Xiêm xem chủ trương của họ thế nào.

- Tuyển mộ thêm đồng chí mới.

Sau khi thành lập, Phục Việt tích cực tham gia vào phong trào đấu tranh đòi ân xá Phan Bội Châu bằng việc rải truyền đơn tại Hà Nội. Sợ bị lộ nên đầu năm 1926, Phục Việt đổi tên thành Hội Hưng Nam. Đến năm 1926 đổi thành Việt Nam Cách mạng Đảng. Tháng 7/1927 lại đổi thành Việt Nam Cách mạng đồng chí hội. Ngày 14/7/1928, Hội Việt Nam Cách mạng đồng chí hội họp Đại hội tại Huế và quyết định đổi tên đảng thành *Tân Việt Cách mạng Đảng*. Đại hội đã bầu Ban lãnh đạo mới gồm: Đào Duy Anh phụ trách Tổng Bí thư, Ngô Đức Diễn là ủy viên tổ chức và tài chính, Phan Đăng Lưu là ủy viên tuyên huấn.

Địa bàn hoạt động của *Tân Việt* không phát triển rộng ra cả nước như *Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên*. *Tân Việt* xây dựng tổ chức và hoạt động chủ yếu ở khu vực miền Trung, gồm Liên tỉnh Lục hoan, Liên tỉnh Ngũ Hoa, Liên tỉnh Tứ Định, Liên tỉnh Ngũ Trang. Cụ thể: Liên tỉnh Lục hoan trên thực tế chỉ có 3 tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hóa. Các tỉnh Thà Khẹt, Viêng Chăn, Xiêng Khoảng (Lào) chỉ mới có tên trong dự án. Liên tỉnh Ngũ Hoa gồm các tỉnh Thừa Thiên Huế, Quảng Trị, Quảng Bình, Quảng Nam – Đà Nẵng. Liên tỉnh Tứ Định gồm Bình Định, Quảng Ngãi, Phú Yên, Kon Tum. Liên tỉnh Ngũ Trang bao gồm 5 tỉnh miền Nam Trung Bộ là Khánh Hòa, Bình Thuận, Phan Thiết, Đồng Nai Thượng, Buôn Ma Thuột. Ở Bắc Kỳ và Nam Kỳ, việc xây dựng cơ sở của *Tân Việt* còn hạn chế, địa bàn hoạt động còn hạn hẹp [3, tr. 67-118].

Cho đến tháng 7/1928, *Tân Việt* là tổ chức chính trị theo khuynh hướng dân tộc tư sản. Trong suốt quá trình tồn tại, tổ chức chính trị này đã cử người sang Quảng Châu (Trung Quốc) dự các lớp huấn luyện chính trị của Nguyễn Ái Quốc và chịu ảnh hưởng tư tưởng của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Vì thế, lập trường chính trị của tổ chức này dần dần thay đổi và chuyển dần sang khuynh hướng dân tộc xã hội chủ nghĩa.

Về tư tưởng chính trị, Đảng *Tân Việt* xác định: “Liên hợp cả các đồng chí trong ngoài, trong thì dẫn đạo công nông binh, quần chúng; ngoài thì liên lạc với các dân tộc bị áp bức để đánh đổ đế quốc chủ nghĩa đang kiến thiết một xã hội bình đẳng và bác ái mới”.

Thành phần xã hội của Đảng *Tân Việt* chủ yếu gồm các phần tử thanh niên trí thức, học sinh, công chức, tiểu thương và công nông, đặc biệt là những người có học.

Hệ thống tổ chức của Đảng *Tân Việt* gồm 6 cấp: Tổng bộ, Kỳ bộ, Liên tỉnh bộ, Tỉnh bộ, Đại tổ và Tiểu tổ. Tiểu tổ, đơn vị cơ sở của *Tân Việt* được tổ chức theo nguyên

tắc “Tam Tam chế”, tức là một tiểu tổ có 3 đảng viên, 3 tiểu tổ hợp thành một đại tổ. Tân Việt có 10 liên tỉnh bộ và 3 kỳ bộ. Các kỳ bộ được gọi theo quy ước riêng: Bắc Kỳ gọi là Nhân Kỳ, Trung Kỳ là Trí Kỳ, Nam Kỳ là Dũng Kỳ. Địa bàn hoạt động chủ yếu của Tân Việt là các tỉnh miền Trung, mạnh nhất là ở Nghệ - Tĩnh. Đến cuối năm 1928, ở đây số lượng đảng viên đã lên tới 612 người, gây dựng được cơ sở trong các nhà máy, xí nghiệp, đường phố và các vùng nông thôn.

Trong suốt quá trình hoạt động, Tân Việt Cách mạng Đảng chú ý nhiều tới công tác giáo dục, huấn luyện đảng viên theo hình mẫu của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Đồng thời Tân Việt còn tổ chức và lãnh đạo nhiều cuộc đấu tranh của học sinh, tiểu thương và công nhân tiêu biểu là cuộc đình công của công nhân Nhà máy diêm Bến Thủy (tháng 4/1928), cuộc bãi công của công nhân đường sắt Biên Hòa - Sài Gòn (tháng 9/1929).

Do chịu ảnh hưởng tư tưởng mácxít, nhiều đảng viên Tân Việt đã chuyển sang hoạt động cho Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Đảng Tân Việt hoạt động trong điều kiện Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên phát triển mạnh nên các đảng viên Đảng Tân Việt chịu ảnh hưởng từ tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc, tác phẩm Đường Kách Mệnh được coi như kim chỉ nam của hội viên Đảng Tân Việt. Nội bộ Tân Việt ngày càng phân hóa thành hai khuynh hướng rõ rệt: Dân tộc tư sản và dân tộc xã hội chủ nghĩa. Những người trong Ban lãnh đạo Tổng bộ đều đứng trên lập trường dân tộc tư sản. Giữa năm 1929, những người theo khuynh hướng dân tộc tư sản trong Ban lãnh đạo Tổng bộ Tân Việt đã công bố đề án thành lập “Khối quốc gia”. Trước tình hình đó, những đảng viên tích cực, cấp tiến dưới ảnh hưởng tư tưởng cộng sản của Đảng Tân Việt đã nhóm họp và đi đến tiến hành cuộc vận động thành lập một tổ chức cộng sản lấy tên là Đông Dương Cộng sản Liên đoàn. Ngày 24/2/1930, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn đã gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam [5, tr.264-266].

2.3. Nguyễn Chí Diểu với hoạt động của tổ chức Tân Việt Cách mạng Đảng ở Huế và Trung Kỳ

Ngày 15/9/1925, Nguyễn Chí Diểu vào học trường Quốc học Huế, bắt đầu cuộc đời của một học sinh trung học. Trong thời gian này ông liên hệ mật thiết với các nhà hoạt động cách mạng và kết thân với các chí sĩ yêu nước như Đào Duy Anh, Trần Mộng Bạch, Lê Duy Điểm – những người lãnh đạo của Tân Việt Cách mạng Đảng sau này. Cũng tại đây ông được đọc nhiều sách báo có những bài viết của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc từ Pháp theo con đường bí mật gửi về. Nền tảng nhân cách từ quê hương, gia đình kết hợp với những yếu tố trên đã khiến Nguyễn Chí Diểu sớm có tinh thần yêu nước nồng nàn và nhiệt thành cách mạng.

Những năm 1925 – 1927, Nguyễn Chí Diểu tích cực tham gia phong trào đấu tranh yêu nước của thanh niên, học sinh trường Quốc học Huế và là một trong những người đứng đầu phong trào bãi khóa đòi thả cụ Phan Bội Châu, đòi được để tang Phan

Châu Trinh... Để trừng trị, viên Hiệu trưởng người Pháp đã vu cho Nguyễn Chí Diểu vi phạm luật thi cử, kết cục ông bị đuổi học.

Sau khi bị đuổi học, Nguyễn Chí Diểu liên hệ mật thiết và kết thân với các nhà hoạt động cách mạng, nhất là Đào Duy Anh. Đào Duy Anh cùng với Võ Liêm Sơn đã kết nạp một số thành viên mới vào *Tân Việt*, trong đó có Trần Hữu Duẫn, Phạm Văn Đại, Nguyễn Khoa Văn, Nguyễn Hoàng và Nguyễn Chí Diểu, hình thành nhóm *Tân Việt* đầu tiên ở Huế. Nguyễn Chí Diểu được phân công phụ trách xây dựng cơ sở của *Tân Việt* ở các tổng Mậu Tài, Dương Nổ và Ngọc Anh [2, tr.75-76]. Ông được giao làm công tác tuyên truyền, giác ngộ trong tầng lớp thanh niên, học sinh. Lúc này, Nguyễn Chí Diểu tích cực tham gia hoạt động bí mật trong tổ chức *Tân Việt* ở vùng nội đô Huế, tiếp tục vận động nhiều học sinh, thanh niên tham gia phong trào đấu tranh yêu nước.

Sau phong trào bãi khóa năm 1927, *Tân Việt* mới gầy dựng cơ sở tương đối vững chắc ở Huế. Đặc biệt, sau Đại hội của *Đảng Việt Nam Cách mạng* tổ chức tại Huế ngày 11/7/1928, chủ trương của Đảng là kiện toàn lại tổ chức ở tất cả các cấp, sửa đổi lại chương trình, điều lệ và đổi tên thành *Tân Việt Cách mạng Đảng*. Nguyễn Chí Diểu đã có nhiều hoạt động tích cực nhằm xây dựng cơ sở của *Tân Việt Cách mạng Đảng* ở vùng ven Huế [4, tr.26]. Những hoạt động đầu tiên của Nguyễn Chí Diểu trong tổ chức *Tân Việt* đã tôi luyện ông ngày càng trưởng thành hơn trên con đường đấu tranh cách mạng. Trải qua đợt thanh lọc, đến tháng 7/1928, *Tân Việt* còn khoảng 400 đảng viên. Đảng đã tổ chức được hai lớp giáo dục chính trị cho các đảng viên của Đảng và in được 15 cuốn sách nhỏ bằng tiếng Việt theo ý thức hệ cộng sản. Nguyễn Chí Diểu đã tham gia lớp giáo dục chính trị này [2, tr.186-187].

Tổ chức *Tân Việt* phát triển khá nhanh trong trí thức, học sinh, thợ thuyền, một số công chức quan lại, công thương gia và cả một số nông dân chung quanh Huế. Bộ máy chỉ đạo chuyển từ Vinh vào Huế, trung tâm các biến động chính trị. Với nhiệt tình và sự hiểu biết của tuổi trẻ, Nguyễn Chí Diểu được phân công làm Ủy viên trong Kỳ bộ Trung Kỳ [1, tr.17]. Đây là một sự kiện quan trọng đánh dấu bước tiến lớn trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Nguyễn Chí Diểu, thể hiện uy tín và sự tin tưởng của tổ chức đối với cá nhân ông.

Trong quá trình hoạt động, *Tân Việt cách mạng đảng* đặc biệt coi trọng nhân tố con người, thường xuyên chăm lo bồi dưỡng rèn luyện đảng viên chuẩn bị nguồn lực cho phong trào. Trong hoạt động này, Nguyễn Chí Diểu luôn là một trong những đảng viên tích cực nhất. Ông chính là người trực tiếp giác ngộ và giới thiệu cho tổ chức *Tân Việt* nhiều thanh niên có chí hướng yêu nước, muốn tham gia cách mạng, kết nạp họ vào *Tân Việt*. Chính Nguyễn Chí Diểu là người đã đưa Võ Nguyên Giáp (tên khai sinh là Võ Giáp) vào Đảng *Tân Việt* và đề nghị ông sắp xếp về Huế hoạt động. Không lâu sau sự kiện này, Võ Giáp xuất hiện ở Huế với nhiệm vụ Ủy viên tuyên huấn của Việt Nam cách mạng Đảng.

Nguyễn Chí Diểu tham gia Ủy viên Kỳ bộ Trung Kỳ nhưng vẫn sinh hoạt cùng một tiểu tổ với Nguyễn Khoa Văn, Võ Giáp..., là những thanh niên chịu ảnh hưởng mạnh từ sách báo của Đảng Cộng sản Pháp, của Cách mạng tháng Mười thông qua hình ảnh của Nguyễn Ái Quốc, Nguyễn Chí Diểu và các đồng chí dần dần nhận rõ màu sắc quốc gia khá đậm trong lập trường chính trị của Đảng Tân Việt, điều đó không thỏa mãn khuynh hướng cộng sản chủ nghĩa đang chín dần trong nhận thức của ông cùng những người bạn của mình. Mặc dù hoạt động bí mật ngăn cách, Diểu vẫn có quan hệ nhất định với một số anh chị trong *Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên* và càng chịu ảnh hưởng mạnh hơn ở xu hướng cộng sản của tổ chức do Nguyễn Ái Quốc sáng lập [1, tr.18].

Ở cương vị là Ủy viên Kỳ bộ *Tân Việt* tại Trung Kỳ, Nguyễn Chí Diểu đã có những hoạt động sâu sát, chỉ đạo kịp thời, góp phần thúc đẩy phong trào cách mạng phát triển ngày càng mạnh mẽ. Những hoạt động của *Tân Việt* nói chung và của Nguyễn Chí Diểu nói riêng đã bị mật thám Pháp theo dõi chặt chẽ. Do đó, cuối năm 1929, tổ chức quyết định điều động ông vào Nam Kỳ hoạt động bên cạnh Nguyễn Đình Kiên (Tú Kiên), Bí thư Kỳ bộ Nam Kỳ, Nguyễn Khoa Văn và Nguyễn Hoàng đã vào từ trước.

Năm 1929 là năm đánh dấu sự chuyển biến mạnh mẽ trong cách mạng Việt Nam nói chung và Thừa Thiên Huế nói riêng. Kết quả của sự truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin đã đưa đến sự chuyển biến rõ rệt về tư tưởng, tổ chức và phong trào cách mạng, xuất hiện xu hướng chuyển sang cộng sản và nhu cầu thành lập Đảng Cộng sản để lãnh đạo sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc. Trong năm này, Đảng *Tân Việt* gặp biến động lớn về tổ chức và tư tưởng, sự phân hóa trong Đảng ngày càng mạnh mẽ. Nguyên nhân chủ yếu là xu hướng dân tộc cải lương càng bộc lộ rõ trong đề án thành lập “khối quốc gia” do Tổng bộ đưa ra. Đề án đó bị phản ứng mạnh mẽ trong các đồng chí ở Kỳ bộ Nam Kỳ, họ quyết định ly khai Tổng bộ và xây dựng các nhóm cộng sản. Tiếp đó, tháng 7/1929, cơ quan Tổng bộ *Tân Việt* ở Huế bị địch vây bắt. Mặc dù vậy, các đồng chí lãnh đạo các Kỳ bộ vẫn tìm cách gặp nhau và quyết định thành lập Đảng Cộng sản lấy tên là *Đông Dương Cộng sản liên đoàn* vào ngày 1/1/1930. Việc *Đông Dương Cộng sản Đảng* ra đời vào tháng 6/1929 và *An Nam Cộng sản Đảng* ra đời vào cuối tháng 9 năm đó đã thôi thúc các đảng viên *Tân Việt* có xu hướng cộng sản quyết tâm hình thành các chi bộ cộng sản. Nguyễn Chí Diểu là một trong những đảng viên nòng cốt trong các tổ chức cộng sản đầu tiên này [1, tr. 20-21].

Có thể nói, ngay từ lúc vừa mới thành lập và trong suốt quá trình phát triển của *Tân Việt*, cuộc đấu tranh để thống nhất các tổ chức yêu nước không ngừng được đặt ra. Trong 4 năm 2 tháng tồn tại, *Tân Việt cách mạng Đảng* đã có trên 5 lần bàn chuyện hợp nhất với *Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên*. Tháng 7/1928, vào thời điểm cuộc thương lượng hợp nhất đứng trước nguy cơ bị đổ vỡ hoàn toàn, *Tân Việt* đã triệu tập Đại hội ở Huế, chuyển đổi đảng danh và tuyên bố hoạt động độc lập với *Việt Nam cách mạng*

Thanh niên. Nhưng khát vọng độc lập tự do và bài học lịch sử về đoàn kết đã nhắc nhở họ không được phép nản lòng dù đã nhiều lần họp nhất không thành, *Tân Việt cách mạng đảng* lại quyết định cử đại biểu của họ tiếp tục tới Quảng Châu khẩn thiết trao đổi với lãnh đạo Tổng bộ Thanh niên xúc tiến sớm việc họp nhất hai tổ chức. *Tân Việt* cũng đã chuẩn bị cử một đoàn đại biểu sang gặp *Ban Chấp hành Quốc tế cộng sản* ở Moscow trong trường hợp cuộc thương lượng với *Việt Nam cách mạng Thanh niên* thất bại một lần nữa. Tất cả những điều đó nói lên tình cảm nồng thắm của *Tân Việt* đối với con đường mà lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn.

Tân Việt cách mạng Đảng đã bỏ qua nhiều điều kiện “ngặt nghèo” mà thời đó những người trí thức khó chấp nhận, để hướng tới sự thống nhất phong trào dân tộc. Sự tiếp nhận nhanh chóng và kiên định con đường cách mạng của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, cũng như sự chỉ đạo sắc bén của Người tại *Hội nghị họp nhất* đã mang lại niềm vui và vinh quang cho *Tân Việt cách mạng Đảng*: Ngày 24/2/1930, *Đông Dương cộng sản liên đoàn* được *Chấp uỷ lâm thời* công nhận là một trong ba bộ phận hợp thành *Đảng cộng sản Việt Nam* [6]. Để có được lịch sử vẻ vang này của tổ chức *Tân Việt*, không thể không kể đến vai trò, đóng góp của những đảng viên hoạt động tích cực, có tư tưởng tiến bộ như Nguyễn Chí Diểu.

3. THAY LỜI KẾT

Tân Việt Cách mạng Đảng - tổ chức tiền thân của *Đông Dương Cộng sản Liên đoàn* ra đời từ giữa những năm 20 của thế kỷ XX đã có những đóng góp quan trọng trong việc vận động, tổ chức phong trào đấu tranh yêu nước và truyền bá tư tưởng vô sản của Mác - Lênin và tư tưởng yêu nước, cách mạng của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc vào Việt Nam để tiến tới thành lập Đảng tiên phong của giai cấp công nhân vào đầu năm 1930, tạo bước ngoặt trọng đại đưa cuộc đấu tranh giành độc lập của dân tộc tới thắng lợi sau gần một thế kỷ dưới ách thống trị của chủ nghĩa thực dân Pháp.

Từ Phục Việt đến *Tân Việt Cách mạng Đảng* rồi tiến đến *Đông Dương Cộng sản Liên đoàn* để rồi hòa vào dòng chảy chung, cách mạng chân chính duy nhất của Việt Nam là *Đảng Cộng sản Việt Nam* là cả một quá trình đấu tranh, chuyển hóa phức tạp về tư tưởng chính trị và tổ chức, là sự lột xác từ một tổ chức tiểu tư sản yêu nước cách mạng thành một tổ chức cộng sản với những tư tưởng hoàn toàn mới và triệt để cách mạng [7].

Để xác định được đường hướng hoạt động đúng đắn như vậy, không thể phủ nhận những đóng góp của Nguyễn Chí Diểu và các đồng chí của ông trong tổ chức *Tân Việt* ở Huế và Trung Kỳ. Dù ở cương vị công tác nào, Nguyễn Chí Diểu vẫn luôn quyết tâm khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ. Trong giai đoạn đầu mới ra đời và phát triển, *Tân Việt* còn khá lúng túng trong việc đưa ra chương trình hành động,

phương pháp cách mạng, cơ cấu tổ chức... nhưng với ảnh hưởng của những đảng viên theo khuynh hướng mácxít, tiêu biểu là Lê Duy Điểm, Nguyễn Sĩ Sách, Phan Đăng Lưu, Nguyễn Chí Diểu... đường lối, mục tiêu cách mạng và cách thức hoạt động của tổ chức Tân Việt đã học theo *Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên*, chuyển dần thành một tổ chức theo khuynh hướng cộng sản. Nhờ đó, lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc truyền bá đã được xác lập trong Tân Việt, đó là một trong những tiền đề quan trọng cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Điều đó còn lý giải vì sao khu vực miền Trung sớm trở thành trung tâm cách mạng mạnh nhất của cả nước trong những năm đầu thập niên 30 của thế kỷ XX [2, tr. 84-85].

Có thể nói rằng, Nguyễn Chí Diểu đã dành trọn đời mình cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc. Đặc biệt, giai đoạn lịch sử gắn với tổ chức Tân Việt là một dấu ấn quan trọng trong cuộc đời hoạt động của ông ở mảnh đất Huế, Trung Kỳ nói riêng và trên cả nước nói chung. Ông mất ngày 15/9/1939, khi chỉ mới 31 tuổi do lâm bệnh nặng. Sự hy sinh của Nguyễn Chí Diểu là một mất mát lớn đối với Đảng và phong trào cách mạng, trong bối cảnh đất nước đang cần những người lãnh đạo nhiệt huyết, tài năng như ông. Tuy quãng đời hoạt động cách mạng không dài, nhưng Nguyễn Chí Diểu đã để lại cho đời sau một tấm gương sáng ngời về tinh thần yêu nước, kiên trung, trọn đời vì nước, vì dân, một đảng viên cộng sản mẫu mực cho chúng ta học tập và noi theo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Bình Trị Thiên (1984), *Một lòng vì Đảng vì dân*, Tập 1, Nxb Thuận Hóa, Huế.
- [2]. Ban Tuyên giáo Trung ương, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế (2018), *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Đồng chí Nguyễn Chí Diểu với cách mạng Việt Nam và Quê hương Thừa Thiên Huế*, Nxb Thuận Hóa, Huế.
- [3]. PGS.TS Trần Đình Dương (2006), *Tân Việt Cách mạng Đảng trong cuộc vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [4]. Đảng bộ Thừa Thiên Huế, Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện Phú Vang, *Lịch sử đấu tranh, xây dựng của Đảng bộ và nhân dân huyện Phú Vang (1930-2015)*.
- [5]. Nguyễn Quang Ngọc (2005), *Tiến trình Lịch sử Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [6]. Trần Đình Dương, “Vai trò lịch sử của Đảng Tân Việt trong lịch sử cách mạng Việt Nam”, <http://www.vanhoanghean.com.vn/van-hoa-va-doi-song27/cuoc-song-quanh-ta46/vai-tro-lich-su-cua-dang-tan-viet-trong-lich-su-cach-mang-viet-nam>, 2/2 2010 14:59
- [7]. Lê Khiêm (tổng hợp), “Cách đây 85 năm (14/7/1928- 14/7/2013) thành lập Tân Việt Cách mạng Đảng”, <http://baotanglichsu.vn/vi/Articles/3097/14647/cach-djay-85-nam-14-7-1928-14-7-2013-thanh-lap-tan-viet-cach-mang-djang.html>, 11/07/2013 09:08

**NGUYEN CHI DIEU WITH THE ACTIVITIES OF
TAN VIET REVOLUTIONARY PARTY IN HUE AND TRUNG KY**

Nguyen Thi Thuy Nhung

Faculty of History, University of Sciences, Hue University

Email: thuyhung107@gmail.com

ABSTRACT

Born and raised in the historic times which have many fluctuations, associated with the invasion of the French colonialist, Nguyen Chi Dieu is one of the prominent historical figures of Vietnam in general and his homeland Phu Mau, Phu Vang and Thua Thien Hue in particular. He devoted all of his life to the struggle for national liberation. Operation phase associated with Tan Viet organization in Hue and Trung Ky marked an important step in the life of revolutionary activities of Nguyen Chi Dieu.

Keywords: Hue, Nguyen Chi Dieu, Tan Viet, Trung Ky.



Nguyễn Thị Thùy Nhung sinh ngày 10/7/1986 tại Thừa Thiên Huế. Bà tốt nghiệp Đại học năm 2008 và Thạc sỹ năm 2011 chuyên ngành Lịch sử Việt Nam tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Hiện bà đang công tác tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Lịch sử Việt Nam cận đại, Lịch sử báo chí Việt Nam, Khuynh hướng canh tân, đổi mới đất nước ở Việt Nam trong hai thế kỷ XIX, XX, Khuynh hướng xóa đói, giảm nghèo ở Việt Nam.